TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HNGĐ-ST
Ngày 16 tháng 9 năm 2020
"*V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Thanh Hoàng.
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đình Long.
2. Bà Nguyễn Thị Chinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyên Krông Năng *tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Đăng Khoa, chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 115/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2020 về *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2020/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Mai Thị Sang, sinh năm 1994 - có mặt.
Địa chỉ: Thôn G, xã Ea D, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.
- Bị đơn: Anh Nguyễn H, sinh năm 1991 - vắng mặt
Địa chỉ: Thôn G, xã Ea D, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 28/4/2020, trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Mai Thị S trình bày:* Chị Mai Thị S với anh Nguyễn H kết hôn vào ngày 28/5/2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn cuộc sống của vợ chồng hạnh phúc đến tháng 6/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình hai vợ chồng không hợp nhau, anh Nguyễn H là người khan không quan tâm, chăm sóc tới gia đình, đa phần chị Mai Thị S là người chăm sóc con cái.

Vào tháng 6/2016, anh Nguyễn H đã bỏ đi khỏi địa phương không rõ tin tức gì. Chị Mai Thị S đã nhiều lần tìm kiếm nhưng vẫn không biết anh Nguyễn H đang ở đâu và làm gì. Chị Mai Thị S đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Krông Năng tuyên bố anh Nguyễn H mất tích. Vào ngày 28/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Krông Năng đã chấp nhận đơn yêu cầu của chị Mai Thị S và tuyên bố

anh Nguyễn H mất tích. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị Mai Thị S xin ly hôn với anh Nguyễn H.

Về con chung: Quá trình chung sống giữa chị Mai Thị S và anh Nguyễn H có 02 con chung gồm cháu Nguyễn Thị Kim T, sinh 28/12/2010 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 23/02/2013. Nguyện vọng của chị Mai Thị S khi ly hôn là được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Kim T, cháu Nguyễn Ngọc Bảo T đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Mai Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Mai Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Nguyễn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do tại các buổi làm việc. Do vậy, Tòa án không thu thập được chứng cứ đối với anh Nguyễn H và không tiến hành hòa giải giữa các đương sự theo quy định của pháp luật được.

Phần tranh luận tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ kiện theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về Tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Toà án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền, thủ tục tố tụng. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Mai Thị S chấp hành đúng quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của đương sự; Anh Nguyễn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt là không chấp hành quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của đương sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Mai Thị S, xử:

Quan hệ hôn nhân: Cho chị Mai Thị S ly hôn với anh Nguyễn H.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Kim T, sinh 28/12/2010 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 23/02/2013 cho chị Mai Thị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung và *nợ chung:* Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: Chị Mai Thị S phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Mai Thị S khởi kiện yêu cầu ly hôn, xác định trách nhiệm nuôi con, đây là vụ kiện *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*.

Bị đơn là anh Nguyễn H có nơi cư trú tại thôn G, xã E, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn anh Nguyễn H đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Nguyễn H nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do tại các buổi làm việc của Tòa án và tại phiên tòa. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Nguyễn H.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Căn cứ vào giấy kết hôn số 18 ngày 28/5/2013 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì có cơ sở xác định, quan hệ hôn nhân giữa chị Mai Thị S và anh Nguyễn H là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hòa thuận cho đến tháng 6 năm 2016 thì anh Nguyễn H bỏ đi khỏi địa phương cho đến nay không có tin tức gì. Chị Mai Thị S đã có yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Krông Năng tuyên bố mất tích đối với anh Nguyễn H và Tòa án đã tuyên bố anh Nguyễn H mất tích. Kể từ ngày Tòa án tuyên bố mất tích cho đến nay anh Nguyễn H không quay về và cũng không có ai yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố anh Nguyễn H mất tích. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Mai Thị S với anh Nguyễn H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy cần căn cứ vào khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để giải quyết cho chị Mai Thị S được ly hôn anh Nguyễn H nhằm đảm bảo cho quyền và lợi ích hợp pháp của chị Mai Thị S.

[3.2] *Về con chung*: Quá trình giải quyết vụ án, xác định được giữa chị Mai Thị S với anh Nguyễn H có hai con chung là cháu Nguyễn Thị Kim T, sinh 28/12/2010 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 23/3/2013. Cháu Nguyễn Thị Kim T, cháu Nguyễn Ngọc Bảo T có nguyện vọng ở với chị Mai Thị S khi chị Mai Thị S và anh Nguyễn H ly hôn, đồng thời anh Nguyễn H đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo T và cháu Nguyễn Thị Kim T cho chị Mai Thị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Mai Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.4] *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Mai Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.5] *Về án phí*: Chị Mai Thị S phải chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 2 Điều 244; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 68 của Bộ luật dân sự; Áp dụng Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mai Thị S.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Mai Thị S được ly hôn với anh Nguyễn H.

- *Về con chung*: Giao cho chị Mai Thị S được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Nguyễn Thị Kim T, sinh 28/12/2010 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 23/02/2013 cho đến tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi).

Anh Nguyễn H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con, thì phải làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Mai Thị S phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo biên lai thu số AA/2019/0002990 ngày 05 tháng 5 năm 2020.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND huyện Krông Năng;*
- *Chi cục THADS huyện Krông Năng;*
- *UBND xã T;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Tạ Thanh Hoàng